

Số: 2028/UBND-KT

Quận 4, ngày 09 tháng 10 năm 2020

V/v công khai số liệu thu-chi ngân sách
9 tháng năm 2020 của Quận 4.

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Sở Tài chính Thành phố.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3244/QĐ-UBND-TH ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về giao chỉ tiêu dự toán thu-chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ tình hình thực hiện thu-chi ngân sách 9 tháng năm 2020, Ủy ban nhân dân Quận 4 thông báo công khai số liệu thu chi ngân sách 9 tháng năm 2020 của Quận 4.

(Theo biểu chi tiết kèm theo)

Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thực hiện công khai trên trang thông tin điện tử Quận 4 theo quy định.

Nơi nhận :

- Như trên;
- TT.HĐND Quận 4;
- TT.UBND Quận 4;
- VP HĐND&UBND: CVP;
- Phòng TC-KH Quận 4;
- Lưu: Vt.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Chiến

**BÁO CÁO THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU-CHI
NGÂN SÁCH 9 THÁNG NĂM 2020 CỦA QUẬN 4**

(Kèm theo Công văn số ~~2022~~ /UBND-KT ngày 09 tháng 10 năm 2020)

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3244/QĐ-UBND-TH ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về giao chỉ tiêu dự toán thu-chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ kết quả thực hiện thu-chi ngân sách 9 tháng năm 2020, Ủy ban nhân dân Quận 4 báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thu-chi ngân sách 9 tháng năm 2020 của Quận 4 như sau:

1 Tổng thu ngân sách nhà nước: 803,656 tỷ đồng, đạt 56,24% so với dự toán dự toán năm 2020 (1.429 tỷ đồng), giảm 9,52% so với cùng kỳ (888,231 tỷ đồng) chủ yếu là do:

- Thuế công thương nghiệp: 431.451 tỷ đồng, đạt 54,61,9% so với dự toán năm 2020 (790 tỷ đồng)

- Lệ phí trước bạ 57,404 tỷ đồng đạt 44,16% so với dự toán năm 2020 (130 tỷ đồng)

- Tiền sử dụng đất 2,684 tỷ đồng đạt 2,68% so với dự toán năm 2020 (100 tỷ đồng)

- Tiền thuê đất, thuê mặt nước 47,398 tỷ đồng đạt 57,8% so với dự toán năm 2020 (82 tỷ đồng)

- Phí lệ phí 19,213 tỷ đồng đạt 44,37% so với dự toán năm 2020 (43,3 tỷ đồng)

2. Tổng thu ngân sách địa phương: 629,139 tỷ đồng, đạt 88,54% so với dự toán năm 2020 (710,589 tỷ đồng), giảm 0,69% so với cùng kỳ (633,513 tỷ đồng) do thu chuyển nguồn ngân sách năm trước tăng. Trong đó:

+ Thu ngân sách Quận hưởng 100%: 25,868 tỷ đồng

+ Thu ngân sách Quận hưởng từ các khoản thu phân chia: 74,824 tỷ đồng

3. Tổng chi ngân sách địa phương: 407,611 tỷ đồng đạt 57,36% so với dự toán năm 2020 (710,589 tỷ đồng), giảm 8% so với cùng kỳ (443,036 tỷ đồng). Trong đó:

- Chi đầu tư: 11,452 tỷ đồng
- Chi thường xuyên: 384,72 tỷ đồng.
- Chi dự phòng ngân sách: 2,619 tỷ đồng
- Chi nộp ngân sách cấp trên: 8,82 tỷ đồng

Trên đây là báo cáo thuyết minh công khai tình hình thực hiện thu-chi 9 tháng năm 2020 ngân sách Quận 4.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH QUẬN 9 THÁNG NĂM 2020(Kèm theo Công văn số **2020** /UBND-KT ngày **09** tháng 10 năm 2020)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện (9 tháng năm 2020)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH QUẬN	710.589	629.139	88,54	99,31
I	Thu cân đối ngân sách Quận	710.589	498.457	70,15	85,49
1	Thu nội địa	710.589	498.457	70,15	85,49
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước		130.682		258,86
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	710.589	407.611	57,36	92,00
I	Tổng chi cân đối ngân sách Quận	710.589	398.791	56,12	90,01
1	Chi đầu tư phát triển	-	11.452		25,18
2	Chi thường xuyên	697.401	384.720	55,16	96,77
3	Dự phòng ngân sách	13.188	2.619	19,86	
II	Chi nộp ngân sách cấp trên		8.820		

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 9 THÁNG NĂM 2020(Kèm theo Công văn số ~~3028~~ /UBND-KT ngày 09 tháng 10 năm 2020)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện (9 tháng năm 2020)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.429.000	803.656	56,24	90,48
I	Thu nội địa	1.429.000	794.836	55,62	89,58
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	5.000	2.399		
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	46.000	36.686		
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	739.000	392.365	53,09	72,06
-	Thuế giá trị gia tăng	380.000	247.520	65,14	87,62
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp	356.000	142.039	39,90	54,22
-	Thuế tiêu thụ đặc biệt thu hàng hoá dịch vụ trong nước	3.000	2.806	93,55	
-	Khác				
4	Thuế bảo vệ môi trường				
5	Thuế thu nhập cá nhân	240.000	198.764	82,82	132,64
6	Lệ phí trước bạ	130.000	57.404	44,16	52,85
7	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	7.000	7.816	111,66	110,80
8	Tiền sử dụng đất	100.000	2.684	2,68	92,51
9	Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	82.000	47.398	57,80	173,07
10	Lệ phí Môn bài	8.700	8.691	99,89	99,11
11	Thu phí, lệ phí	43.300	19.213	44,37	91,21
12	Thu khác ngân sách	28.000	21.415	76,48	125,19
II	Thu ngân sách cấp dưới nộp		8.820		
III	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH QUẬN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	173.159	100.692	58,15	75,27
1	Từ các khoản thu phân chia	143.140	74.824	52,27	70,66
2	Các khoản thu ngân sách Quận được hưởng 100%	30.019	25.868	86,17	92,78

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH QUẬN 9 THÁNG NĂM 2020

(Kèm theo Công văn số 2038/UBND-KT ngày 09 tháng 10 năm 2020)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện (9 tháng năm 2020)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	710.589	407.611	57,36	92,00
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	710.589	398.791	56,12	91,59
I	Chi đầu tư phát triển		11.452		25,18
II	Chi thường xuyên	697.401	384.720	55,16	98,67
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	252.528	138.029	54,66	93,38
2	Chi quốc phòng, an ninh	39.442	24.652	62,50	90,76
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	68.470	32.295	47,17	111,20
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	5.481	2.580	47,07	85,02
5	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	2.220	577	26,00	273,33
6	Chi sự nghiệp kinh tế	77.651	16.982	21,87	77,40
7	Chi quản lý hành chính	185.484	104.341	56,25	95,42
8	Chi bảo đảm xã hội	57.692	60.001	104,00	142,70
9	Chi khác	8.433	5.263	62,41	62,55
10	Chi viện trợ				
III	Dự phòng ngân sách	13.188	2.619	19,86	
B	CHI NỢP NGÂN SÁCH CẤP TRÊN		8.820		115,54

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4